

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện công tác cải cách hành chính, kiểm soát thủ tục hành chính 6 tháng năm 2021 và phương hướng, nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2021

Kính gửi: Ủy ban Nhân dân tỉnh.

Thực hiện Kế hoạch số 15965/KH-UBND ngày 29/12/2020 của UBND tỉnh về cải cách hành chính năm 2021; Sở Xây dựng báo cáo kết quả thực hiện công tác cải cách hành chính (CCHC), kiểm soát thủ tục hành chính (TTHC) 6 tháng đầu năm 2021 và phương hướng, nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2021, cụ thể như sau:

I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH CCHC, KIỂM SOÁT TTHC

1. Công tác chỉ đạo, điều hành CCHC, kiểm soát TTHC

- *Kết quả quán triệt, triển khai kế hoạch CCHC, kiểm soát TTHC của tỉnh:*

Tiếp tục thực hiện các quy định của Trung ương, Tỉnh ủy và chỉ đạo của UBND tỉnh tại Kế hoạch số 15965/KH-UBND ngày 29/12/2020 về cải cách hành chính năm 2021. Để triển khai thực hiện các nhiệm vụ CCHC trong năm 2021, Sở Xây dựng ban hành Kế hoạch CCHC năm 2021 (*Kế hoạch số 02/KH-SXD ngày 21/01/2021*). Trong đó, Sở Xây dựng đã xác định nhiệm vụ trọng tâm trong Kế hoạch CCHC năm 2021 là cải cách TTHC mạnh mẽ; tiếp tục triển khai CCHC theo hướng xây dựng nền hành chính hiện đại, trọng tâm là đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong thực hiện thủ tục hành chính và tăng cường kỷ cương, kỷ luật công vụ của công chức, viên chức; xây dựng Kế hoạch khắc phục các tồn tại, hạn chế về công tác CCHC nhất là các nội dung bị trừ điểm trong năm 2020 như hiện đại hóa nền hành chính, rà soát và xây dựng VBQPPL, giải quyết thủ tục hành chính...; Quán triệt các chỉ đạo của Trung ương, Tỉnh ủy và UBND tỉnh, Sở Xây dựng đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo quyết liệt về công tác CCHC năm 2021, cụ thể hóa các nhiệm vụ CCHC như sau:

Ban hành Kế hoạch cải cách hành chính (Kế hoạch số 02/KH-SXD ngày 21/01/2021); Kế hoạch kiểm soát thủ tục hành chính (Kế hoạch số 03/KH-SXD ngày 21/01/2021); Kế hoạch kiểm tra cải cách hành chính, kiểm soát TTHC (Kế hoạch số 05/KH-SXD ngày 27/01/2021); Kế hoạch rà soát, kiến nghị đơn giản hóa quy định hành chính, thủ tục hành chính (Kế hoạch số 11/KH-SXD ngày 05/02/2021); Kế hoạch thông tin, tuyên truyền về kiểm soát TTHC (Kế hoạch số 10/KH-SXD ngày 04/02/2021); Kế hoạch thông tin, tuyên truyền về cải cách hành chính (Kế hoạch số 18/KH-SXD ngày 25/02/2021); Kế hoạch duy trì, cải tiến hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 tại Sở Xây dựng năm 2021 (Kế hoạch số 04/KH-SXD ngày 27/01/2021); Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 01/01/2021 của Chính



phủ về tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh năm 2021 (Kế hoạch số 23/KH-SXD ngày 01/03/2021); Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức (Kế hoạch số 07/KH-SXD ngày 29/1/2021); Kế hoạch thực hiện các nội dung nhằm nâng cao hiệu quả chỉ số cải cách hành chính của Sở Xây dựng năm 2021 và các năm tiếp theo (Kế hoạch số 19/KH-SXD ngày 26/02/2021); Kế hoạch triển khai đẩy mạnh ứng dụng dịch vụ bưu chính công ích trong cải cách hành chính của Sở Xây dựng giai đoạn 2021- 2022 (Kế hoạch số 40/KH-SXD ngày 19/4/2021); Kế hoạch số hóa kết quả giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Xây dựng còn hiệu lực (Kế hoạch số 35/KH-SXD ngày 01/4/2021); Kế hoạch Ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của Sở Xây dựng, phát triển chính quyền số và đảm bảo an toàn thông tin mạng năm 2021 (Kế hoạch số 25/KH-SXD ngày 05/3/2021).

Trong 6 tháng đầu năm 2021, Sở Xây dựng đã có nhiều Văn bản triển khai, quán triệt đến các phòng chuyên môn, đơn vị thuộc Sở thực hiện nghiêm các nội dung về cải cách hành chính, kiểm soát TTHC theo đúng tinh thần chỉ đạo Trung ương, Tỉnh ủy, UBND tỉnh nhất là tăng cường trách nhiệm công vụ trong giải quyết TTHC, chấn chỉnh các trường hợp giải quyết hồ sơ TTHC trễ hạn; rà soát, chuẩn hóa Bộ thủ tục hành chính Ngành Xây dựng theo các quy định của Trung ương; đề xuất bổ sung tích hợp DVC trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 lên Cổng DVC của tỉnh, Cổng DVC Quốc gia đạt chỉ tiêu đề ra; triển khai các giải pháp tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả trong thời điểm dịch Covid-19 diễn biến phức tạp; rà soát, triển khai các giải pháp nâng cao chỉ số PAPI, chỉ số CPI của tỉnh năm 2021; xây dựng và triển khai thực hiện Kế hoạch tập huấn pháp luật Ngành Xây dựng năm 2021; triển khai rà soát, tham mưu, xây dựng văn bản QPPL lĩnh vực Ngành Xây dựng năm 2021; triển khai các đơn vị đăng ký sáng kiến về cải cách hành chính, tham gia triển lãm số... Bên cạnh đó, Lãnh đạo Sở đã tăng cường chỉ đạo, quán triệt thực hiện các nhiệm vụ CCHC, kiểm soát TTHC gắn liền với công tác chuyên môn nghiệp vụ lĩnh vực Ngành xây dựng tại các cuộc họp giao ban, chi bộ định kỳ.

- Đánh giá tổng thể mức độ hoàn thành kế hoạch cải cách hành chính:
Nhìn chung, trong 6 tháng đầu năm 2021, Lãnh đạo Sở Xây dựng đã tập trung chỉ đạo rà soát những tồn tại hạn chế trong công tác CCHC năm 2020, kịp thời xây dựng, cụ thể hóa bằng các Kế hoạch của Sở để tổ chức triển khai thực hiện. Trong đó, đã đưa ra các giải pháp khắc phục, phân công các phòng chuyên môn, đơn vị thuộc Sở theo chức năng nhiệm vụ được giao nhằm hoàn thành các mục tiêu Kế hoạch đề ra, phấn đấu cải thiện chỉ số CCHC và mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp trong năm 2021. Theo đó, qua rà soát các nhiệm vụ trong Kế hoạch cải cách hành chính của Sở Xây dựng năm 2021, Sở đã hoàn thành 31/54 nhiệm vụ đúng thời gian, tiến độ đề ra, chưa hoàn thành 23/54 nhiệm vụ chủ yếu là các nhiệm vụ dài hạn và đang theo dõi phối hợp.

2. Về thanh tra, kiểm tra CCHC, kiểm soát TTHC

Thực hiện các chỉ đạo của UBND tỉnh, nhằm nâng cao hiệu quả công tác CCHC, kiểm soát TTHC trong 6 tháng đầu năm 2021, Sở Xây dựng đã chỉ đạo xây dựng Kế hoạch thanh tra công vụ, kiểm tra cải cách hành chính, kiểm soát

TTHC tại các đơn vị thuộc Sở; theo đó, Sở đã ban hành Quyết định số 270/QĐ-SXD ngày 31/12/2020 của Sở Xây dựng về phê duyệt Kế hoạch thanh tra năm 2021, theo đó, Kế hoạch thanh tra công vụ các đơn vị thuộc Sở sẽ được thực hiện vào tháng 7/2021; ban hành Kế hoạch số 05/KH-SXD ngày 27/01/2021 về kiểm tra cải cách hành chính, kiểm soát thủ tục hành chính năm 2021, trong đó nêu cụ thể nội dung, đối tượng, thời gian kiểm tra CCHC, kiểm soát TTHC trong năm 2021. Trong Quý III/2021, 60% các phòng chuyên môn thuộc Sở sẽ được kiểm tra việc thực hiện công tác CCHC, kiểm soát TTHC.

3. Về công tác tuyên truyền CCHC, kiểm soát TTHC

Trong 6 tháng đầu năm 2021, công tác thông tin, tuyên truyền về CCHC, kiểm soát TTHC được Sở Xây dựng xác định là nhiệm vụ thường xuyên; theo đó, Sở đã ban hành, triển khai Kế hoạch thông tin, tuyên truyền CCHC năm 2021 (Kế hoạch số 18/KH-SXD ngày 25/02/2021); Kế hoạch về thông tin, tuyên truyền kiểm soát TTHC năm 2021(Kế hoạch số 10/KH-SXD ngày 04/02/2021).

Việc thực hiện thông tin, tuyên truyền về CCHC được Sở định hướng trong năm 2021 là duy trì hình thức triển khai hội nghị tập huấn, lấy ý kiến đánh giá của người dân về CCHC, đăng, công bố công tác CCHC trên Trang thông tin điện tử của Sở; triển khai tăng cường tuyên truyền, hướng dẫn, hỗ trợ người dân tiếp cận, nắm bắt, sử dụng DVC trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 được duyệt trên Cổng DVC của tỉnh, Cổng DVC Quốc gia.

Trong 6 tháng đầu năm 2021, Sở Xây dựng đã triển khai tuyên truyền việc thực hiện các Văn bản của Trung ương, Bộ Xây dựng; của Tỉnh ủy, UBND tỉnh về các nội dung trọng tâm trong công tác cải cách hành chính như ban hành nhiều văn bản triển khai công tác CCHC trên hệ thống phần mềm quản lý văn bản điện tử; nhiều bài viết đăng trên Trang Thông tin điện tử, phối hợp Trung tâm hành chính công tỉnh tuyên truyền tại quầy tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả tại Trung tâm hành chính công tỉnh nhất là việc tuyên truyền, hướng dẫn người dân, doanh nghiệp tăng cường

4. Sáng kiến cải cách hành chính

Trong 6 tháng đầu năm 2021, thực hiện các chỉ đạo của UBND tỉnh và đề nghị của Sở Nội vụ, Sở Xây dựng đã có văn bản triển khai đến các đơn vị nghiên cứu, đăng ký sáng kiến về cải cách hành chính năm 2021, đăng ký sáng kiến tham gia triển lãm số CPII; công chức thực hiện sáng tạo các biểu mẫu nhằm kiểm soát quá trình tiếp nhận, luân chuyển hồ sơ, trả kết quả giải quyết hồ sơ TTHC từ Sở Xây dựng ra Trung tâm hành chính công tỉnh và ngược lại; công chức tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả đã linh hoạt trong việc lập sổ theo dõi việc tiếp nhận, trả kết quả cho người dân, doanh nghiệp tại Trung tâm hành chính công tỉnh.

Đồng thời, căn cứ tình hình thực tế, Sở Xây dựng đã báo cáo, đề xuất UBND tỉnh phương án không áp dụng “Một cửa trung” trong việc luân chuyển, xử lý hồ sơ của Sở Xây dựng và đã được UBND tỉnh chấp thuận tại Quyết định số 3342/QĐ-UBND ngày 16/9/2020 về sửa đổi nội dung quy trình điện tử thực hiện thủ tục hành chính lĩnh vực xây dựng thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Xây dựng.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÔNG TÁC CCHC, KIỂM SOÁT TTHC TRONG 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2021

1. Ban hành, rà soát và tổ chức thực hiện văn bản quy phạm pháp luật

a) *Tham mưu ban hành văn bản pháp luật*

Nhằm nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật (QPPL), đáp ứng yêu cầu quản lý nhà nước trong lĩnh vực xây dựng, Sở Xây dựng đã tổ chức rà soát các quy định của Trung ương, yêu cầu thực tiễn quản lý của ngành tại địa phương; chủ động rà soát sự cần thiết của việc đẩy mạnh công tác pháp chế xây dựng văn bản QPPL, Sở Xây dựng đã rà soát, nghiên cứu xác định những văn bản QPPL cần xây dựng.

- *Triển khai các kế hoạch, chỉ đạo của cấp trên về tham mưu xây dựng, kiểm tra rà soát văn bản QPPL*: Trong 6 tháng đầu năm 2021, thực hiện các chỉ đạo của Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh về tham mưu xây dựng, kiểm tra rà soát văn bản QPPL, Sở Xây dựng đã ban hành kịp thời Kế hoạch triển khai thực hiện công tác pháp chế năm 2021 (22/KH-SXD ngày 01/3/2021); Kế hoạch thực hiện công tác phổ biến giáo dục pháp luật năm 2021 (24/KH-SXD ngày 03/3/2021); Kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật trong lĩnh vực xây dựng năm 2021 (17/KH-SXD ngày 23/02/2021)..

- *Thống kê số lượng văn bản QPPL đã tham mưu ban hành*: Trong 6 tháng đầu năm, Sở Xây dựng đã tham mưu UBND tỉnh ban hành 08 văn bản QPPL¹, đã trình UBND tỉnh xem xét, trình HĐND tỉnh dự thảo Nghị quyết về Chương trình phát triển nhà ở giai đoạn 2021-2030 (Tờ trình số 108/TTr-SXD ngày 14/5/2021); đang hoàn thiện dự thảo Quyết định ban hành Quy định cấp giấy phép xây dựng và quản lý công trình xây dựng trên địa bàn tỉnh Đồng Nai (thay thế Quyết định số 32/2019/QĐ-UBND ngày 06/7/2019 của UBND tỉnh Quy định cấp giấy phép xây dựng và quản lý công trình xây dựng trên địa bàn tỉnh) theo ý kiến Sở Tư pháp tại Báo cáo thẩm định số 62/BC-STP ngày 28/4/2021; đang lấy ý kiến các đơn vị liên quan để hoàn chỉnh dự thảo Quyết định về phân công, phân cấp trách nhiệm quản lý nhà nước về chất lượng công trình xây dựng trên địa bàn tỉnh, dự kiến trình UBND tỉnh trong quý III/2021. Đồng thời, tập trung rà soát xây dựng, dự thảo các Văn bản QPPL lĩnh vực Ngành Xây dựng theo quy trình của Luật ban hành văn bản QPPL năm 2015 kịp thời gian tiến độ đề ra (số liệu thống kê tại Phần 2, biểu kèm theo đề cương báo cáo).

¹ Quyết định số 61/2020/QĐ-UBND ngày 31/12/2020 về ban hành Quy định quản lý trật tự xây dựng trên địa bàn tỉnh Đồng Nai; Quyết định số 03/2021/QĐ-UBND ngày 18/01/2021 về ban hành các bộ đơn giá lắp đặt hệ thống kỹ thuật của công trình tỉnh Đồng Nai; Quyết định số 04/2021/QĐ-UBND ngày 18/01/2021 về ban hành bộ đơn giá xây dựng công trình; Quyết định số 05/2021/QĐ-UBND ngày 18/01/2021 về ban hành bộ đơn giá thí nghiệm chuyên ngành xây dựng tỉnh Đồng Nai; Quyết định số 06/2021/QĐ-UBND ngày 18/01/2021 về ban hành bộ đơn giá sửa chữa và bảo dưỡng công trình xây dựng; Quyết định số 07/2021/QĐ-UBND ngày 18/01/2021 về ban hành các bộ đơn giá khảo sát xây dựng công trình tỉnh Đồng Nai; Quyết định số 09/2021/QĐ-UBND ngày 22/01/2021 về quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng diện tích chuyên dùng của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý trên địa bàn tỉnh Đồng Nai; Quyết định số 62/2020/QĐ-UBND ngày 31/12/2020 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định lập, thẩm định, phê duyệt và tổ chức thực hiện hồ sơ quy hoạch xây dựng trên địa bàn tỉnh, kèm theo Quyết định số 11/2017/QĐ-UBND ngày 15 tháng 3 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai.

- Đánh giá cụ thể công tác tham mưu ban hành văn bản QPPL (tính kịp thời, phù hợp với văn bản QPPL của cấp trên): Nhìn chung, trong 6 tháng đầu năm, công tác tham mưu xây dựng văn bản QPPL của Sở Xây dựng đều kịp thời, phù hợp với văn bản QPPL của cấp trên.

b) Công tác kiểm tra, rà soát văn bản QPPL

Thực hiện Kế hoạch số 14/KH-SXD ngày 19/02/2021 về công tác xây dựng, kiểm tra, xử lý và rà soát văn bản QPPL của Sở Xây dựng năm 2021, trong 6 tháng đầu năm 2021, Sở Xây dựng đã tổ chức thực hiện, kết quả như sau:

- Công tác kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL được Sở Xây dựng thực hiện thường xuyên; trong 6 tháng đầu năm 2021, Sở Xây dựng đang tiếp tục thực hiện rà soát, kiểm tra các Văn bản QPPL do Sở Xây dựng trình HĐND, UBND tỉnh ban hành.

- Về công tác kiểm tra, xử lý văn bản: Sở Xây dựng đã triển khai các phòng, đơn vị, nhất là bộ phận pháp chế thường xuyên kiểm tra tính phù hợp, hiệu quả, khả thi của văn bản QPPL thuộc lĩnh vực quản lý và các văn bản pháp luật có liên quan, kịp thời phát hiện dấu hiệu trái pháp luật hoặc có sự chồng chéo, không phù hợp với thực tiễn để đề xuất hướng xử lý.

c) Công tác tổ chức theo dõi thi hành pháp luật

Công tác tổ chức theo dõi tình hình thi hành pháp luật trong 6 tháng đầu năm đã được Sở Xây dựng chỉ đạo bộ phận nghiệp vụ nghiên cứu, đánh giá thực trạng thi hành pháp luật trong một số lĩnh vực Xây dựng và thực hiện các giải pháp đảm bảo pháp luật được thi hành nghiêm minh, thống nhất, góp phần nâng cao hiệu quả thi hành pháp luật trên địa bàn tỉnh.

2. Cải cách thủ tục hành chính

Trong Quý 6 tháng đầu năm 2021, cải cách TTHC tiếp tục được xác định là nhiệm vụ trọng tâm trong công tác CCHC nhằm tạo điều kiện thuận lợi hơn cho người dân, doanh nghiệp.

2.1. Công tác công khai thủ tục hành chính và đơn giản hóa TTHC

Công tác công khai TTHC và đơn giản hóa TTHC được quan tâm chỉ đạo thường xuyên gắn liền với các nhiệm vụ trọng tâm đã được xác định tại các Kế hoạch của Sở về công tác CCHC trong năm 2021, cụ thể như sau:

a) Việc tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Bộ thủ tục hành chính, sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ thủ tục hành chính theo quy định

Trong 6 tháng đầu năm 2021, Sở Xây dựng đã tham mưu UBND tỉnh ban hành Quyết định số 4806/QĐ-UBND ngày 21/12/2020 về công bố 06 TTHC mới ban hành trong lĩnh vực kiến trúc thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Xây dựng; Quyết định số 153/QĐ-UBND ngày 13/01/2021 về phê duyệt quy trình nội bộ, quy trình điện tử thực hiện TTHC trong lĩnh vực kiến trúc thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Xây dựng. Hiện nay, Sở Xây dựng đang thực hiện rà soát, tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Bộ thủ tục hành chính mới, sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ thủ tục hành chính theo các Quyết định công bố thủ tục hành chính của Bộ Xây dựng.

- Về tình hình thực hiện liên thông TTHC: hiện nay, Sở Xây dựng chưa có thủ tục hành chính thực hiện liên thông 3 cấp, chỉ có một số trường hợp thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền quyết định của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh.

- *Kết quả công khai, niêm yết thủ tục hành chính, cung cấp hồ sơ mẫu:* Trong 6 tháng đầu năm 2021, Sở Xây dựng đã kịp thời niêm yết, công khai danh mục, quy trình thủ tục hành chính đã được Chủ tịch UBND tỉnh công bố trên Trang thông tin điện tử của Sở tại địa chỉ <http://sxd.dongnai.gov.vn>, mục thủ tục hành chính để người dân, doanh nghiệp dễ dàng tra cứu, tham khảo. Đồng thời, niêm yết, công khai tại Trung tâm hành chính công tỉnh, tại trụ sở cơ quan, chuyển cho công chức đầu mối cấp 2 để trả lời phản ánh kiến nghị của người dân, doanh nghiệp về quy định hành chính, TTHC; Sở Xây dựng cũng đã cung cấp 25 bộ hồ sơ mẫu (bản giấy) công khai tại Trung tâm hành chính công tỉnh và file điện tử của bộ hồ sơ mẫu công khai trên Trang Thông tin điện tử của Sở tại địa chỉ <http://sxd.dongnai.gov.vn> để cho người dân, doanh nghiệp tham khảo. Sau khi cấp có thẩm quyền ban hành Bộ TTHC mới, Sở Xây dựng sẽ cập nhật lại các thành phần bộ hồ sơ mẫu theo đúng quy định.

b) Việc thực hiện nhiệm vụ rà soát, đề xuất phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính

Trong 6 tháng đầu năm 2021, thực hiện Kế hoạch số 115/KH-UBND ngày 06/01/2021 của UBND tỉnh, Sở Xây dựng đã kịp thời ban hành Kế hoạch số 11/KH-SXD ngày 05/02/2021 về rà soát, đơn giản hóa quy định, thủ tục hành chính năm 2021. Trong đó, có phân công cụ thể nhiệm vụ, thời gian thực hiện cho các phòng chuyên môn thuộc UBND cấp huyện, cấp Sở theo chức năng nhiệm vụ được giao đảm bảo đề xuất phương án đơn giản hóa hiệu quả đạt chỉ tiêu 10% theo Kế hoạch của UBND tỉnh và của Sở. Hiện nay, Sở Xây dựng đang tiếp tục theo dõi, đôn đốc các đơn vị, địa phương thực hiện đề xuất phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính.

2.2. Thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông

2.2.1. Tổ chức hoạt động bộ phận một cửa

Để nâng cao hiệu quả hoạt động của Bộ phận một cửa theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông, trong 6 tháng đầu năm 2021, Sở Xây dựng đã đề xuất 01 nhân sự chính, 03 nhân sự dự phòng thực hiện nhiệm vụ tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả tại Trung tâm hành chính công tỉnh và đã được Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt danh sách tại Quyết định số 231/QĐ-SXD ngày 21/01/2021 về phê duyệt danh sách nhân sự các sở, ban, ngành, cơ quan ngành dọc thực hiện nhiệm vụ tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm Hành chính công tỉnh.

2.2.2. Công tác giải quyết thủ tục hành chính

a) Kết quả giải quyết hồ sơ TTHC tại Trung tâm hành chính công tỉnh

Trong 6 tháng đầu năm 2021, Sở Xây dựng đã thực hiện tiếp nhận và giải quyết TTHC trong các lĩnh vực hoạt động xây dựng, Quy hoạch kiến trúc, vật liệu xây dựng, Quản lý chất lượng công trình xây dựng.... tại quầy tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả (Trung tâm hành chính công tỉnh). Đồng thời, toàn bộ các TTHC này đều được cấu hình lên hệ thống một cửa điện tử Egov và được kiểm

soát chặt chẽ về quy trình, số lượng đặc biệt là thời gian giải quyết TTHC cho người dân, doanh nghiệp.

Qua thống kê số lượng hồ sơ TTHC tiếp nhận và giải quyết trên phần mềm Egov (*từ 15/12/2020 đến 13/6/2021*), Sở Xây dựng đã tiếp nhận giải quyết 800 hồ sơ TTHC, trong đó: số hồ sơ nhận trực tiếp: 658 hồ sơ; nhận trực tuyến: 03 hồ sơ; số hồ sơ từ kỳ trước chuyển qua: 139 hồ sơ; Số lượng hồ sơ đã giải quyết: 733 hồ sơ (giải quyết đúng hạn: 714 hồ sơ; quá hạn: 19 hồ sơ); Số lượng hồ sơ đang giải quyết: 67 hồ sơ (trong hạn: 58 hồ sơ, quá hạn: 09 hồ sơ) (*Đính kèm Biểu số II.06a/VPCP/KSTT*).

Như vậy, trong 6 tháng đầu năm 2021, số hồ sơ tiếp nhận và giải quyết đúng hạn của Sở Xây dựng đạt 96,625%; số hồ sơ giải quyết trễ hạn chiếm 3,375%.

2.2.3. Kết quả triển khai các giải pháp nâng cao hiệu quả thực hiện cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông

- Qua thống kê đánh giá mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp trên phần mềm Egov trong 6 tháng đầu năm 2021 cho thấy 100% ý kiến người dân, doanh nghiệp đánh giá hài lòng trong quá trình tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả của Sở Xây dựng;

- Số hồ sơ tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ Bưu chính công ích trong 6 tháng đầu năm 2021: tiếp nhận 07 hồ sơ thuộc các thủ tục cấp mới/cấp điều chỉnh, bổ sung chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng, cấp giấy phép xây dựng, thẩm định đồ án quy hoạch xây dựng, kiểm tra công tác nghiệm thu, thẩm định thiết kế cơ sở; trả kết quả 30 hồ sơ thuộc các thủ tục cấp mới/cấp điều chỉnh, bổ sung chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng, cấp mới chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng, cấp giấy phép xây dựng, thẩm định đồ án quy hoạch xây dựng, kiểm tra công tác nghiệm thu, thẩm định thiết kế cơ sở, thẩm định thiết kế bản vẽ thi công, công bố hợp quy, thẩm định nhiệm vụ quy hoạch xây dựng.

2.3. Công tác giải quyết phản ánh, kiến nghị về giải quyết TTHC

Trong 6 tháng đầu năm 2021 (*từ 15/12/2020 đến 14/6/2021*) Sở Xây dựng tiếp nhận và xử lý 01 phản ánh kiến nghị của cá nhân, tổ chức từ hệ thống Tổng đài dịch vụ công 1022 chuyển Cấp độ 2 cho Sở Xây dựng xử lý địa chỉ: <https://phananh.vnptdongnai.vn:8000/CapDo2/DanhSachTiepNhan>; Tiếp nhận và xử lý 03 phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức trên Cổng DVC Quốc gia tại địa chỉ <https://dichvucong.gov.vn/p/phananhkiennghi/pakn-search.html>. Đồng thời, Sở Xây dựng cũng đã gửi kết quả xử lý phản ánh, kiến nghị cho Văn phòng UBND tỉnh để công khai trên Cổng DVC theo quy định (*Đính kèm biểu số II.05a/VPCP/KSTT*).

3. Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước

a) Rà soát vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức, biên chế

- Tình hình triển khai các quy định của Chính phủ, các Bộ về tổ chức bộ máy, cụ thể: Sở Xây dựng tiếp tục triển khai rà soát, sắp xếp tổ chức bộ máy cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp theo Nghị quyết Hội nghị lần thứ 6 của Ban

Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XII). Việc sắp xếp lại tổ chức bộ máy của Sở không xảy ra tình trạng chồng chéo chức năng, nhiệm vụ giữa các đơn vị. Đến thời điểm hiện tại, Sở Xây dựng có 07 phòng chuyên môn và 01 đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở.

- *Tình hình triển khai thực hiện quy chế làm việc:* Căn cứ Quyết định số 04/2017/QĐ-UBND ngày 23/1/2017 của UBND tỉnh về việc ban hành Quy định tổ chức và hoạt động của Sở Xây dựng, Sở Xây dựng đã ban hành Quyết định số 99/QĐ-SXD ngày 01/08/2017 về việc ban hành Quy chế làm việc của Sở Xây dựng. Hiện nay, Sở Xây dựng đã hoàn thiện cơ cấu tổ chức theo Nghị quyết 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban chấp hành Trung ương về một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

- Kết quả thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy, biên chế và số người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước tại các đơn vị sự nghiệp công lập, kết quả thực hiện tinh giản biên chế cụ thể tại *Phần 4 biểu kèm theo*.

- Trong 6 tháng đầu năm 2021, Sở Xây dựng tiếp tục thực hiện biên chế được giao tại Quyết định số 5038/QĐ-UBND ngày 31/12/2020 của UBND tỉnh về việc phân bổ biên chế công chức, số người làm việc trong cơ quan, tổ chức hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập do ngân sách nhà nước bảo đảm chi thường xuyên, và các hội có tính chất đặc thù trên địa bàn tỉnh năm 2021 và quyết định số 5070/QĐ-UBND ngày 31/12/2020 của UBND tỉnh giao chỉ tiêu hợp đồng lao động theo Nghị định 68/2000/NĐ-CP ngày 17/11/2000 của Chính phủ được sửa đổi bổ sung tại Nghị định số 161/2018/NĐ-CP ngày 29/11/2018 của Chính phủ trong các cơ quan, tổ chức hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp trên địa bàn tỉnh năm 2021. Trong năm 2021, Sở Xây dựng được giao 67 biên chế (theo Quyết định số 5038/QĐ-UBND ngày 31/12/2020 của UBND tỉnh). Đội ngũ nhân sự có mặt tính đến thời điểm hiện tại của Sở Xây dựng là 65 người (chờ thi tuyển 02 biên chế).

b) Về thực hiện phân cấp quản lý

Thực hiện theo quy định của Luật Xây dựng và các văn bản hướng dẫn dưới Luật; Kế hoạch số 482/KH-UBND ngày 13/01/2020; Kế hoạch 8843/KH-UBND ngày 23/9/2016 của UBND tỉnh các văn bản quy phạm pháp luật khác của UBND tỉnh về phân cấp, Sở Xây dựng đã tham mưu UBND tỉnh ban hành các quy định phân cấp trong lĩnh vực xây dựng trên địa bàn tỉnh, cụ thể như sau:

- Về lĩnh vực quy hoạch kiến trúc xây dựng: Quyết định số 11/2017/QĐ-UBND ngày 15 tháng 3 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy định lập, thẩm định, phê duyệt và tổ chức thực hiện hồ sơ quy hoạch xây dựng trên địa bàn tỉnh được sửa đổi, bổ sung tại Quyết định số 62/2020/QĐ-UBND ngày 31/12/2020.

- Về lĩnh vực thẩm định dự án, thiết kế xây dựng: Sở Xây dựng đã dự thảo Quyết định ban hành quy định về thẩm quyền thẩm định dự án đầu tư, thiết kế dự toán xây dựng công trình sử dụng vốn ngoài vốn đầu tư công, trách nhiệm quản lý nhà nước về chất lượng công trình và an toàn lao động trong thi công xây dựng công trình trên địa bàn tỉnh. Tuy nhiên, UBND tỉnh đã có Văn bản số 2894/UBND-CNN ngày 18/3/2019 giao Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối

hợp Sở Xây dựng cùng các đơn vị có liên quan dự thảo quy định thẩm quyền thẩm định và phê duyệt thiết kế, dự toán các công trình xây dựng trên địa bàn tỉnh Đồng Nai (bao gồm tất cả các nguồn vốn).

- Về lĩnh vực cấp giấy phép xây dựng: Quyết định số 32/2019/QĐ-UBND ngày 06/8/2019 quy định cấp giấy phép xây dựng và quản lý trật tự xây dựng công trình trên địa bàn tỉnh Đồng Nai, theo đó tại Điều 5 của quy định đã thực hiện phân cấp thẩm quyền cấp giấy phép xây dựng cho UBND cấp huyện, Ban Quản lý các khu công nghiệp, Ban Quản lý khu công nghệ cao công nghệ sinh học.

- Về lĩnh vực quản lý chất lượng công trình xây dựng: Quyết định số 47/2019/QĐ-UBND ngày 27 tháng 12 năm 2019 của UBND tỉnh ban hành quy định về phân công, phân cấp trách nhiệm quản lý nhà nước về chất lượng công trình và an toàn lao động trong thi công xây dựng công trình trên địa bàn tỉnh

- Về quản lý trật tự xây dựng: Quyết định số 61/2020/QĐ-UBND ngày 31/12/2020 về ban hành Quy định quản lý trật tự xây dựng trên địa bàn tỉnh.

Tuy nhiên, hiện nay Luật xây dựng năm 2014 đã được sửa đổi, bổ sung tại Luật số 62/2020/QH14 ngày 17/6/2020 và Chính phủ đã ban hành các Nghị định hướng dẫn thực hiện, Sở Xây dựng đang tiếp tục rà soát, tham mưu UBND tỉnh ban hành các Quyết định phân cấp trong lĩnh vực xây dựng (về cấp giấy phép xây dựng, quản lý chất lượng xây dựng) đảm bảo phù hợp theo quy định hiện hành.

4. Xây dựng, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức

a) Thực hiện các quy định quản lý cán bộ, công chức, viên chức

- *Tham mưu ban hành đề án vị trí việc làm công chức, viên chức:* Thực hiện Quyết định số 2054/QĐ-BNV ngày 31/12/2015 của Bộ Nội vụ phê duyệt danh mục vị trí, việc làm trong cơ quan hành chính tỉnh Đồng Nai triển khai rà soát từng vị trí việc làm (bảng mô tả việc làm và khung năng lực) theo Thông tư 05/2013/TT-BNV ngày 25/6/2013 của Bộ Nội. Đến nay, Sở Xây dựng đã hoàn chỉnh bảng mô tả công việc và khung năng lực vị trí việc làm theo quy định để trình thẩm định ban hành sửa đổi.

- *Thực hiện các quy định quản lý cán bộ, công chức, viên chức:* số liệu cụ thể theo *Phân 5* của biểu kèm theo.

- *Đánh giá chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức:* Trong năm 2021, Sở Xây dựng được giao 67 biên chế (theo Quyết định số 5038/QĐ-UBND ngày 31/12/2020 của UBND tỉnh). Chất lượng đội ngũ nhân sự có mặt tính đến thời điểm hiện tại của Sở Xây dựng là 65 người (chờ thi tuyển 02 biên chế). Trong đó, trình độ Thạc sĩ: 22 người (02 công chức được đào tạo tại nước ngoài); trình độ Đại học: 43 người; nhân viên phục vụ (lái xe, vệ sinh): 05 người.

b) Về công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức

- *Xây dựng Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng:* Trong 6 tháng đầu năm 2021, công tác đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao trình độ, năng lực thực hiện nhiệm vụ của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức tiếp tục được xác định là nhiệm vụ trọng tâm. Sở Xây dựng đã kịp thời ban hành, triển khai thực hiện Kế hoạch đào tạo

bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức năm 2021 (Kế hoạch số 07/KH-SXD ngày 29/01/2021); trong đó xác định cụ thể mục tiêu, chỉ tiêu, đối tượng, nội dung chương trình đào tạo, bồi dưỡng và các giải pháp thực hiện có hiệu quả.

- *Đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức:* Trong 6 tháng đầu năm 2021, do tình hình dịch bệnh Covid-19 diễn biến phức tạp, ảnh hưởng đến việc thực hiện Kế hoạch đề ra. Tuy nhiên, Sở Xây dựng đã thực hiện việc cử cán bộ, công chức tham gia các khóa đào tạo theo quy định đạt chỉ tiêu Kế hoạch đề ra.

5. Cải cách tài chính công

Kết quả thực hiện cơ chế tự chủ theo Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 và Nghị định 117/2013/NĐ-CP; Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 24/4/2015, Nghị định số 141/2016/NĐ-CP ngày 10/10/2016; Thông tư số 145/2017/TT-BTC ngày 29/12/2017 của Bộ Tài chính:

- *Về thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm:* Sở Xây dựng tiếp tục thực hiện theo Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 của Chính Phủ quy định về chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan nhà nước và Nghị định số 117/2013/NĐ-CP ngày 07/10/2013 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005.

Trong 6 tháng đầu năm 2021, Sở Xây dựng tiếp tục thực hiện Quy chế chi tiêu nội bộ và quản lý sử dụng tài sản công năm 2021 theo Quyết định số 51/QĐ-SXD ngày 01/4/2021.

- *Về tài chính tại đơn vị sự nghiệp trực thuộc:* Sở Xây dựng có 01 đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở (đến thời điểm báo cáo) là: Trung tâm Tư vấn - Quy hoạch và Kiểm định xây dựng đã được UBND tỉnh giao tự chủ tài chính theo Quyết định số 64/QĐ-UBND ngày 09/01/2020.

- *Tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh ban hành tiêu chuẩn định mức kinh tế - kỹ thuật, đơn giá dịch vụ (nếu có):* Trong 6 tháng đầu năm 2021, Sở Xây dựng đã tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Quyết định số 09/2021/QĐ-UBND ngày 21/01/2021 Quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng diện tích chuyên dùng của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý trên địa bàn tỉnh; Quyết định số 03, 04, 05, 06, 07/2021/QĐ-UBND ngày 18/01/2021 của UBND tỉnh về việc ban hành các bộ đơn giá (lắp đặt hệ thống kỹ thuật của công trình; sửa chữa và bảo dưỡng công trình; thí nghiệm chuyên ngành xây dựng; khảo sát xây dựng công trình; xây dựng công trình) trên địa bàn tỉnh.

- Số liệu cụ thể tại *Phần 6 biểu kèm theo.*

6. Hiện đại hóa hành chính

a) Ứng dụng CNTT trong hoạt động của đơn vị, địa phương

- *Về kết quả sử dụng phần mềm quản lý văn bản - điều hành công việc để xử lý, giải quyết công việc:* Trong 6 tháng đầu năm 2021 (tính từ 15/12/2020- 14/6/2021), 100% công chức Sở Xây dựng sử dụng phần mềm quản lý văn bản Ioffice để xử lý, điều hành công việc; 97% tỷ lệ văn bản được gửi, nhận hoàn toàn dưới dạng điện tử.

- *Về kết quả ứng dụng chữ ký số, chứng thư số để xác thực văn bản điện tử*

trên phần mềm quản lý văn bản - điều hành công việc và phần mềm một cửa điện tử để giải quyết hồ sơ hành chính cho người dân, doanh nghiệp: 100% Ban Giám đốc Sở và Lãnh đạo các phòng sử dụng chữ ký số để xác thực văn bản điện tử trên phần mềm quản lý văn bản – điều hành công việc.

- 100% hồ sơ TTHC được tiếp nhận và xử lý trên phần mềm một cửa điện tử Egov. Kể từ ngày 14/6/2021, Sở Xây dựng thực hiện tiếp nhận và xử lý hồ sơ TTHC trên phần mềm Một cửa điện tử nâng cấp do Trung tâm công nghệ thông tin triển khai hướng dẫn tập huấn.

- *Tình hình thực hiện việc lưu trữ hồ sơ điện tử theo quy định hiện hành:* Sở Xây dựng đã triển khai áp dụng các quy định mới về lưu trữ hồ sơ điện tử theo Nghị định số 30/2020/NĐ-CP ngày 05/3/2020 của Thủ tướng Chính phủ và Thông tư số 01/2020/TT-BNV ngày 16/4/2020 của Bộ Nội vụ. Ngày 01/4/2021, Sở Xây dựng đã phối hợp với VNPT để tập huấn công chức sử dụng tạo lập hồ sơ điện tử và lưu trữ điện tử theo Thông tư số 02/2019/TT-BNV hướng dẫn về việc quản lý và lưu trữ văn bản điện tử, Nghị định số 30/2020/NĐ-CP ngày 05/3/2020 của Chính phủ về công tác văn thư và Quyết định số 468/QĐ-TTg ngày 03/4/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Lưu trữ tài liệu điện tử của các cơ quan nhà nước giai đoạn 2020-2025”. Hiện nay, Sở Xây dựng đã thực hiện lưu trữ hồ sơ điện tử theo quy định.

- *Chất lượng trang thông tin điện tử của đơn vị:* cung cấp, hỗ trợ những thông tin cần thiết cho người dân, doanh nghiệp về dịch vụ công trực tuyến, TTHC và các quy định pháp luật Ngành Xây dựng...; Bên cạnh đó, Sở còn cập nhật các chương trình, kế hoạch, báo cáo kết quả thực hiện cải cách hành chính, tình hình giải quyết hồ sơ TTHC, các tin bài liên quan đến CCHC của Sở lên trang cải cách hành chính của tỉnh để UBND tỉnh kiểm tra, giám sát kết quả thực hiện; Sở cũng đã có Tờ trình số 112/TTr-SXD ngày 19/5/2021 xin ý kiến UBND tỉnh về việc nâng cấp Trang thông tin điện tử để nâng cao hiệu quả, chất lượng Trang thông tin điện tử của Sở nhằm đảm bảo hiệu quả trong việc cung cấp, hỗ trợ thông tin cần thiết cho người dân, doanh nghiệp.

b) Ứng dụng CNTT trong giải quyết thủ tục hành chính

- *Đánh giá mức độ thực hiện mục tiêu ứng dụng CNTT trong giải quyết TTHC:* 100% hồ sơ TTHC được tiếp nhận và xử lý trên phần mềm một cửa điện tử Egov; tính đến thời điểm hiện tại, Sở Xây dựng có 55 thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết đã được cấu hình trên phần mềm Egov và được kiểm soát chặt chẽ về quy trình, số lượng đặc biệt là thời gian giải quyết TTHC cho người dân, doanh nghiệp.

- *Về kết quả triển khai dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 theo lộ trình trong Kế hoạch cải cách hành chính và các chỉ đạo của tỉnh:* Trong 6 tháng đầu năm 2021, Sở Xây dựng đã được UBND tỉnh chấp thuận cấu hình bổ sung 27 TTHC thực hiện DVC trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 để tích hợp trên Công DVC trực tuyến của tỉnh và DVC Quốc gia (Văn bản số 5743/UBND-HCC ngày 26/5/2021). Đến nay, Sở Xây dựng có 37 TTHC thực hiện DVC trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 đã được UBND tỉnh chấp thuận cấu hình bổ sung, chờ phê duyệt trên Công DVC Quốc gia. Đối với việc triển khai thực 02 dịch vụ công cung cấp thông tin quy hoạch xây dựng (DVC cấp tỉnh, cấp huyện) và cấp giấy phép xây

dựng nhà ở riêng lẻ (DVC cấp huyện) trên Cổng DVC Quốc gia: Hiện nay, 02 DVC này đã được cung cấp mức độ 4 trên Cổng DVC của tỉnh, Sở Xây dựng đang theo dõi chờ Bộ Xây dựng hướng dẫn kết nối, tích hợp giữa Cổng DVC của tỉnh với phần mềm cung cấp thông tin quy hoạch và cấp giấy phép xây dựng nhà ở riêng lẻ của Bộ Xây dựng và Cổng DVC Quốc gia để phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông thực hiện kết nối, tích hợp.

- *Triển khai Hệ thống quản lý chất lượng ISO, ISO điện tử:* Trong 6 tháng đầu năm 2021, Sở Xây dựng tiếp tục xác định việc triển khai hệ thống quản lý chất lượng ISO, ISO điện tử dựa trên cơ sở ứng dụng CNTT sử dụng các phần mềm hiện có kết hợp với các ưu điểm của Hệ thống quản lý chất lượng trong hoạt động của Sở Xây dựng. Theo đó, Sở Xây dựng đã ban hành Kế hoạch số 04/KH-SXD ngày 27/01/2021 về duy trì, cải tiến hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 tại Sở Xây dựng năm 2021 nhằm tiếp tục vận hành Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO và phối hợp triển khai thực hiện Hệ thống quản lý chất lượng ISO điện tử trên cơ sở ứng dụng CNTT. Sở Xây dựng đang áp dụng hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001:2015 theo Quyết định 129/QĐ-SXD ngày 14/7/2020 về ban hành và áp dụng Hệ thống tài liệu theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 tại Sở Xây dựng; ban hành Quyết định về việc công bố Mục tiêu chất lượng năm 2021 của Sở Xây dựng (Quyết định số 83/QĐ-SXD ngày 26/5/2021).

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Những mặt làm được

Trong 6 tháng đầu năm 2021, được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của Tỉnh ủy, UBND tỉnh, Sở Xây dựng đã triển khai thực hiện kịp thời công tác CCHC, kiểm soát TTTHC; Bên cạnh đó các đơn vị thuộc Sở cũng tích cực triển khai thực hiện các nhiệm vụ CCHC theo Kế hoạch CCHC của UBND tỉnh và của Sở. Nội dung là tập trung chỉ đạo rà soát các chỉ số CCHC còn thấp, các lĩnh vực người dân, doanh nghiệp đánh giá không hài lòng, xây dựng kế hoạch khắc phục nhằm cải thiện chất lượng giải quyết TTTHC, nâng cao hiệu quả chỉ số cải cách hành chính và mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp.

Công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức đáp ứng đủ trình độ chuyên môn, có phẩm chất đạo đức tốt để nâng cao chất lượng hoạt động của bộ máy nhà nước; sắp xếp cán bộ, công chức, viên chức theo quy hoạch, đúng tiêu chuẩn chức danh.

Việc ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác chỉ đạo, điều hành, tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính được thực hiện toàn diện, đồng bộ; 100% công chức xử lý công việc, trao đổi văn bản điện tử qua trực liên thông, giảm các văn bản, giấy tờ không cần thiết; đạt 100% sử dụng chứng thư số trong xác thực văn bản điện tử; 100% hồ sơ TTTHC được tiếp nhận và xử lý trên phần mềm một cửa Egov;

Đề xuất, cung cấp tích hợp các thủ tục hành chính đủ điều kiện thực hiện DVC trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 trên Cổng DVC trực tuyến của tỉnh và Cổng DVC Quốc gia đạt mục tiêu đề ra theo chủ trương của Trung ương và tinh thần chỉ đạo của UBND tỉnh.

Việc rà soát thủ tục hành chính được quan tâm thực hiện thường xuyên, không ngừng cập nhật các quy định mới nhằm tạo thuận lợi tối đa cho người dân, doanh nghiệp khi thực hiện thủ tục hành chính đạt kết quả cao, hầu hết các thủ tục hành chính được rà soát rút ngắn thời gian, quy trình giải quyết công việc, giảm giấy tờ, kiến nghị bãi bỏ các loại giấy tờ, thủ tục không còn phù hợp.

Sử dụng có hiệu quả biên chế và kinh phí được giao, kiện toàn bộ máy tổ chức, chú trọng đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ cán bộ, công chức.

Thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông hiện đại theo quy định, công khai, minh bạch các thủ tục hành chính của Sở đã tạo điều kiện cho người dân, doanh nghiệp trong việc giải quyết các thủ tục, hồ sơ liên quan và có cơ sở giám sát thực hiện, giảm phiền hà, lãng phí về thời gian, công sức; nâng cao ý thức, trách nhiệm của công chức, phòng ngừa tham nhũng, hành vi sách nhiễu gây phiền hà, khó khăn cho tổ chức, cá nhân đến liên hệ giải quyết TTHC, kịp thời xử lý các trường hợp phát sinh nhằm tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc cho người dân, doanh nghiệp và cơ quan, tổ chức khi thực hiện hồ sơ, thủ tục hành chính.

Toàn thể công chức được quán triệt, triển khai trực tiếp và thông qua công tác triển khai văn bản về tầm quan trọng của công tác CCHC trên tất cả các mặt hoạt động; tăng cường nâng cao trách nhiệm công vụ trong giải quyết TTHC cho người dân, doanh nghiệp; việc thực hiện thu xin lỗi đối với hồ sơ trễ hạn được theo dõi chặt chẽ, thực hiện thường xuyên, đầy đủ, kịp thời.

2. Những tồn tại, hạn chế

Mặc dù đã đạt được những kết quả nhất định, tuy nhiên công tác CCHC tại Sở Xây dựng vẫn còn một số tồn tại, hạn chế:

Hồ sơ nộp qua cổng dịch vụ công trực tuyến chưa có phát sinh hồ sơ nhiều, số hồ sơ tiếp nhận và trả qua dịch vụ BCCI còn thấp do còn phụ thuộc vào nhu cầu của người dân, doanh nghiệp, vẫn còn tâm lý e dè, sợ thất lạc hồ sơ.

Một số văn bản pháp luật thường xuyên thay đổi dẫn đến việc tham mưu thực hiện còn gặp nhiều lúng túng; một số văn bản QPPL thuộc lĩnh vực Xây dựng mới ban hành cần được cập nhật, bổ sung.

IV. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH 6 THÁNG CUỐI NĂM 2021

Trong 6 tháng cuối năm 2021, Sở Xây dựng tiếp tục đẩy mạnh công tác CCHC với định hướng nâng cao trách nhiệm người đứng đầu, tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo và điều hành của Đảng ủy, Ban Giám đốc Sở trong công tác CCHC nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, tạo môi trường thuận lợi cho doanh nghiệp và nâng cao chất lượng dịch vụ công phục vụ người dân, doanh nghiệp, tập trung rà soát, khắc phục các tồn tại, hạn chế của năm 2020, phấn đấu cải thiện chỉ số CCHC và mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp năm 2021, cụ thể:

1. Tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập theo Kế hoạch số 177-KH/TU ngày 16/4/2018 của Tỉnh ủy.

S.N
Ở
DỰ
ÔNG

2. Tiếp tục triển khai hiệu quả tinh giản biên chế theo Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014, Nghị định số 113/2018/NĐ-CP ngày 31/8/2018 sửa đổi bổ sung Nghị định số 108/2014/NĐ-CP, đảm bảo đạt chỉ tiêu giai đoạn 2015 - 2021 theo phê duyệt của cấp có thẩm quyền.

3. Tiếp tục triển khai hiệu quả Nghị quyết số 120/2018/NQ-CP ngày 06/7/2018 của HĐND tỉnh quy định về việc hỗ trợ đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động của các cơ quan, tổ chức, đơn vị được sắp xếp tổ chức, bộ máy theo Nghị định của Chính phủ và Nghị quyết số 19-NQ/TW.

4. Xây dựng, trình Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt bản mô tả công việc và Khung năng lực của từng vị trí việc làm Sở Xây dựng; tổ chức triển khai thực hiện cơ cấu ngạch công chức, viên chức gắn với vị trí việc làm tại Sở Xây dựng và đơn vị trực thuộc theo phê duyệt.

6. Tiếp tục rà soát, triển khai hiệu quả Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về cơ chế một cửa, một cửa liên thông; đẩy mạnh tiếp nhận hồ sơ trực tuyến và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích mô hình bưu điện là “Cánh tay nối dài” của Bộ phận Một cửa; nghiên cứu xây dựng quy trình thực hiện TTHC trên môi trường điện tử theo quy định tại Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020.

7. Tiếp tục thực hiện các nội dung CCHC theo Kế hoạch, Chương trình của UBND tỉnh và của Sở; tăng cường rà soát, đơn giản hóa các quy định, thủ tục hành chính theo tinh thần chỉ đạo của UBND tỉnh. Tiếp tục áp dụng và không ngừng cải tiến hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO điện tử theo hướng dẫn của Sở Khoa học và Công nghệ, ứng dụng công nghệ thông tin trong tiếp nhận và giải quyết các thủ tục hành chính, xử lý công việc của Sở.

8. Tiếp tục thực hiện nghiêm công tác rà soát, kiểm soát thủ tục hành chính nhằm thường xuyên cập nhật các quy định mới trình UBND tỉnh công bố thủ tục hành chính nhằm đáp ứng nhu cầu của người dân, doanh nghiệp. Đồng thời, hoàn thiện Quy trình- Lưu đồ giải quyết hồ sơ trên phần mềm Egov nhằm thực hiện chuẩn hóa và thực hiện giải quyết thủ tục hành chính đảm bảo chất lượng, thời gian, hiệu quả, hạn chế tình trạng hồ sơ trễ hẹn, trả, yêu cầu bổ sung và gây khó khăn cho người dân, doanh nghiệp.

9. Tăng cường công tác tham mưu, xây dựng văn bản QPPL theo kế hoạch đề ra kịp tiến độ; rà soát hệ thống hoá các văn bản pháp luật, theo dõi thi hành pháp luật và phổ biến, giáo dục pháp luật có liên quan đến lĩnh vực quản lý nhà nước của Sở Xây dựng để có cơ sở triển khai hướng dẫn các quy định mới, kiến nghị sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ những nội dung, quy định mâu thuẫn, chồng chéo, bất cập, không còn phù hợp.

10. Tiếp tục thực hiện kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức về chuyên môn, nghiệp vụ và chính trị, quốc phòng an ninh, tin học, ngoại ngữ. Rà soát trình độ năng lực của công chức để bố trí, quản lý, sử dụng phù hợp nhằm tăng cường chất lượng tham mưu, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước của Sở, hoàn thành các nhiệm vụ chính trị được giao.

11. Tăng cường phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan nhằm nâng cao hiệu quả, chất lượng giải quyết hồ sơ, thủ tục hành chính; theo dõi kết quả thực hiện các kết luận thanh tra, kiểm tra có liên quan đến công tác CCHC,

kiểm soát thủ tục hành chính nhằm thường xuyên đôn đốc thực hiện đạt hiệu quả.

12. Tiếp tục tuyên truyền, hướng dẫn, khuyến khích người dân, doanh nghiệp sử dụng dịch vụ công trực tuyến đã được duyệt, cấu hình trên Cổng DVC trực tuyến của tỉnh và Cổng DVC Quốc gia; phấn đấu đạt mục tiêu số lượng hồ sơ phát sinh qua dịch vụ công trực tuyến tối thiểu 40% trên tổng số hồ sơ trực tuyến.

13. Tăng cường công tác thanh tra công vụ, kiểm tra CCHC của công chức tại Sở, nhất là trách nhiệm của đội ngũ tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính và của người đứng đầu đơn vị.

14. Tiếp tục thực hiện chế độ báo cáo CCHC, kiểm soát TTHC định kỳ và đột xuất theo quy định.

Trên đây là Báo cáo kết quả thực hiện công tác cải cách hành chính, kiểm soát thủ tục hành chính 6 tháng đầu năm 2021 và phương hướng, nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2021 của Sở Xây dựng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- Các Sở: Nội vụ, Tư pháp, Tài chính;
- Ban Giám đốc Sở;
- Các phòng, Trung tâm thuộc Sở (thực hiện);
- Lưu: VT, VP. Mai

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Đỗ Thành phuong





Biểu kèm theo Phụ lục I

THÔNG KÊ SỐ LIỆU VỀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÔNG TÁC CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

STT ĐÓNG	Chỉ tiêu thống kê	Đơn vị tính	Kết quả 6 tháng	
			Số lượng	Đạt
1.	Công tác chỉ đạo điều hành CCHC			
1.1.	Kế hoạch CCHC			
1.1.1	Số nhiệm vụ đề ra trong kế hoạch	Nhiệm vụ	54	đạt
1.1.2	Số nhiệm vụ đã hoàn thành	Nhiệm vụ	31	đạt
1.1.3	Số văn bản chỉ đạo CCHC đã ban hành	Văn bản	60	đạt
1.2.	Kiểm tra CCHC			
1.2.1	Số đơn vị đã kiểm tra	Cơ quan, đơn vị	0	
1.2.2	Số vấn đề phát hiện qua kiểm tra	Vấn đề	0	
1.2.3	Số vấn đề phát hiện đã xử lý xong	Vấn đề	0	
1.3.	Truyền thông về cải cách hành chính, kiểm soát TTHC			
1.3.1	Tin bài trên Cổng thông tin điện tử	Bài viết	15	đạt
1.3.2	Chuyên mục phát sóng trên đài truyền hình	Chương trình	0	
1.3.2	Hình thức tuyên truyền khác: hội thi, hội thảo, chương trình đối thoại, ...	Chương trình	0	
2.	Cải cách thủ tục			
2.1.	Số VBQPPL đã ban hành/tham mưu ban hành	Văn bản	8	đạt
2.2.	Số VBQPPL đã kiểm tra theo thẩm quyền	Văn bản	0	
2.3.	Số VBQPPL đã rà soát	Văn bản	0	
2.4.	Số VBQPPL đã kiến nghị xử lý sau kiểm tra, rà soát	Văn bản	0	
2.5.	Số VBQPPL có kiến nghị xử lý đã được xử lý xong	Văn bản	0	
3.	Cải cách thủ tục hành chính			
3.1.	Thống kê TTHC (Các Sở báo cáo)			
	Số TTHC công bố mới	Thủ tục	55	đạt
	Số TTHC bãi bỏ, thay thế	Thủ tục	0	
	Tổng số TTHC đang có hiệu lực	Thủ tục	55	đạt
3.2.	Số TTHC thực hiện liên thông		0	
	Cùng cấp	Thủ tục	0	
	Liên cấp xã – huyện – tỉnh	Thủ tục	0	
3.3.	Tỷ lệ thủ tục kiến nghị đơn giản hóa	Thủ tục	0	
3.4.	Số TTHC có cung cấp hồ sơ mẫu	Thủ tục	25	đạt
3.5.	Tỷ lệ hồ sơ TTHC do đơn vị, địa phương tiếp nhận giải quyết đúng hạn	%	97%	đạt
3.6	Thực hiện tiếp nhận, trả hồ sơ qua dịch vụ bưu chính công ích			



STT	Chỉ tiêu thống kê	Đơn vị tính	Kết quả 6 tháng	
			Số lượng	Đạt
3.6.1	Số hồ sơ tiếp nhận qua dịch vụ bưu chính công ích	Hồ sơ	7	đạt
3.6.2	Số hồ sơ trả qua dịch vụ bưu chính công ích	Hồ sơ	30	đạt
3.7	Tỷ lệ phản ánh kiến nghị được giải quyết đúng hạn	%	100%	đạt
4.	Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước			
4.1.	Cơ cấu tổ chức bộ máy			
4.1.1	Số phòng ban	Cơ quan, đơn vị	7	Đạt
4.1.2	Tổng số đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc	Cơ quan, đơn vị	1	Đạt
4.2.	Số liệu về biên chế công chức			
4.2.1	Tổng số biên chế được giao trong năm	Người	67	
4.2.2	Tổng số biên chế có mặt tại thời điểm báo cáo	Người	65	
4.2.3	Số hợp đồng lao động làm việc tại cơ quan hành chính nhà nước	Người	5	
4.2.4	Số biên chế đã tinh giản trong kỳ báo cáo	Người	0	
4.2.5	Tỷ lệ phần trăm biên chế đã tinh giản so với năm 2015	%	6/6 (100%)	Đạt
4.3.	Số người làm việc hưởng lương từ NSNN tại các đơn vị sự nghiệp công lập			
4.3.1	Tổng số người làm việc được giao	Người	0	
4.3.2	Tổng số người làm việc có mặt	Người	0	
4.3.3	Số người đã tinh giản trong kỳ báo cáo	Người	0	
4.3.4	Tỷ lệ % đã tinh giản so với năm 2015	%		
5.	Cải cách chế độ công vụ			
5.1.	Vị trí việc làm của công chức, viên chức			
5.1.1	Vị trí việc làm của cơ quan hành chính	Đã ban hành = 1 Chưa ban hành.= 0	1	
5.1.2	Số đơn vị SNCL trực thuộc đã ban hành đề án VTVL	Đơn vị	1	Đạt
5.1.3	Tỷ lệ công chức bố trí đúng vị trí việc làm	%	100%	Đạt
5.1.4	Tỷ lệ viên chức bố trí đúng vị trí việc làm, chức danh nghề nghiệp	%	100%	Đạt
5.2.	Tuyển dụng công chức, viên chức			
5.2.1	Số công chức được tuyển dụng (thi tuyển, xét tuyển)	Người	1	đạt
5.2.2	Số công chức được tuyển dụng theo trường hợp đặc biệt.	Người	0	

STT	Chỉ tiêu thống kê	Đơn vị tính	Kết quả 6 tháng	
			Số lượng	Đạt
5.2.3	Số cán bộ, công chức cấp xã được xét chuyển thành công chức cấp huyện trở lên.	Người	0	
5.2.4	Số viên chức được tuyển dụng (thi tuyển, xét tuyển).	Người	6	đạt
5.2.5	Số viên chức được tuyển dụng theo trường hợp đặc biệt.	Người	0	
5.3.	Số liệu về bổ nhiệm công chức lãnh đạo			
5.3.1	Số lãnh đạo cấp sở, ngành, UBND cấp huyện được bổ nhiệm mới	Người	0	
5.3.2	Số lãnh đạo cấp phòng thuộc UBND huyện được bổ nhiệm mới	Người	0	
5.4.	Số liệu về xử lý kỷ luật cán bộ, công chức (cả về Đảng và chính quyền).			
5.4.1	Số lãnh đạo cấp sở, ngành và UBND cấp huyện bị kỷ luật.	Người	0	
5.4.2	Số lãnh đạo cấp phòng thuộc sở, ngành và UBND cấp huyện bị kỷ luật.	Người	0	
5.4.3	Số người làm việc hưởng lương từ NSNN tại các đơn vị SNCL bị kỷ luật.	Người	0	
5.5.	Số liệu về đào tạo bồi dưỡng			
5.5.1	Số công chức, viên chức được đào tạo, bồi dưỡng các lớp cao cấp, trung cấp chính trị	Người	3	đạt
5.5.1	Số công chức, viên chức được đào tạo bồi dưỡng các lớp nghiệp vụ, tập huấn từ 05 ngày trở lên	Người	4	đạt
5.6.	Chất lượng cán bộ, công chức cấp xã (UBND cấp huyện báo cáo)			
5.6.1	Số lượng cán bộ cấp xã	Người		
	Số lượng cán bộ cấp xã đạt chuẩn	Người		
5.6.2	Số lượng công chức cấp xã	Người		
5.6.3	Số lượng công chức cấp xã đạt chuẩn	Người		
6.	Cải cách tài chính công			
6.1.	Số đơn vị SNCL đã thực hiện tự chủ 100% chi thường xuyên và chi đầu tư (lũy kế đến thời điểm báo cáo)	Cơ quan, đơn vị	0	
6.2.	Số đơn vị SNCL đã thực hiện tự chủ 100% chi thường xuyên (lũy kế đến thời điểm báo cáo)	Cơ quan, đơn vị	1	đạt
6.3.	Số đơn vị SNCL đã thực hiện tự chủ một phần chi thường xuyên (lũy kế đến thời điểm báo cáo)	Cơ quan, đơn vị	0	
6.4.	Số đơn vị SNCL do nhà nước đảm bảo 100% chi thường xuyên (lũy kế đến thời điểm báo cáo)	Cơ quan, đơn vị	0	



STT	Chỉ tiêu thống kê	Đơn vị tính	Kết quả 6 tháng	
			Số lượng	Đạt
6.5.	Số lượng đơn vị SNCL đã chuyển đổi thành công ty cổ phần (lũy kế đến thời điểm báo cáo)	Cơ quan, đơn vị	0	
6.6.	Ban hành tiêu chuẩn định mức kinh tế kỹ thuật	Đã ban hành = 1; Chưa ban hành = 0	1	đạt
7.	Hiện đại hóa nền hành chính			
7.1.	Xây dựng CSDL chuyên ngành			
7.1.1	Có CSDL chuyên ngành	Có = 1; Không = 0	1	đạt
7.1.1	Kết nối, chia sẻ dữ liệu với CSDL chuyên ngành khác	Có = 1; Không = 0	0	
7.2.	Sử dụng Hệ thống họp trực tuyến	Chưa có = 0 Có = 1	1	đạt
7.3.	Hệ thống thông tin báo cáo và kết nối với Hệ thống thông tin báo cáo quốc gia	Chưa = 0; Đã thực hiện = 1	1	Đạt
7.4.	Tỷ lệ phòng ban, đơn vị trực thuộc được cấp chứng thư số.	%	100%	đạt
7.4.1	Tỷ lệ lãnh đạo cấp Sở, cấp huyện sử dụng chữ ký số	%	100%	đạt
7.4.2	Tỷ lệ lãnh đạo cấp phòng thuộc Sở, UBND cấp huyện huyện sử dụng chữ ký số	%	100%	đạt
7.5.	Số liệu về trao đổi văn bản điện tử			
7.5.1	Tỷ lệ văn bản được gửi hoàn toàn dưới dạng điện tử (Sử dụng chữ ký số, chứng thư số và gửi trên môi trường điện tử).	%	97%	đạt
7.5.2	Tỷ lệ văn bản được gửi hoàn toàn dưới dạng điện tử và song song với văn bản giấy	%	99%	đạt
7.6.	Dịch vụ công trực tuyến			
7.6.1	Tổng số TTHC cung cấp trực tuyến mức độ 3	Thủ tục	6	
7.6.2	Tổng số TTHC cung cấp trực tuyến mức độ 4	Thủ tục	11	
7.6.3	Tổng số TTHC có phát sinh hồ sơ	Thủ tục	1	
7.6.4	Tỷ lệ hồ sơ xử lý trực tuyến mức độ 3	%	0	
7.6.5	Tỷ lệ hồ sơ xử lý trực tuyến mức độ 4	%	3/3(18%)	



Biểu mẫu số II.05a/VPCP/KSTT

KẾT QUẢ XỬ LÝ PHẢN ÁNH, KIẾN NGHỊ VỀ QUY ĐỊNH HÀNH CHÍNH, HÀNH VI HÀNH CHÍNH TẠI SỞ XÂY DỰNG
Kỳ báo cáo: 6 tháng đầu năm 2021

Kỳ báo cáo: 6 tháng đầu năm 2021

(số liệu tính từ ngày 15/12/2020 đến ngày 13/6/2021)

Đơn vị tính: Số phản ánh, kiến nghị



Biểu số II.06a/VPCP/KSTT
TÌNH HÌNH, KẾT QUẢ GIẢI QUYẾT TTHC CỦA SỞ XÂY DỰNG
TẠI TRUNG TÂM HÀNH CHÍNH CÔNG TỈNH

Kỳ báo cáo: 6 tháng đầu năm 2021
(số liệu tính từ ngày 15/12/2020 đến ngày 13/6/2021)

Đơn vị tính: Số hồ sơ TTHC

STT	Lĩnh vực giải quyết	Số lượng hồ sơ tiếp nhận			Số lượng hồ sơ đã giải quyết				Số lượng hồ sơ đang giải quyết			
		Tổng số	Trong kỳ		Từ kỳ trước	Tổng số	Trước hạn	Đúng hạn	Quá hạn	Tổng số	Trong hạn	
			Trực tuyến	Trực tiếp, dịch vụ bưu chính								
(1)	(2)	(3)=(4)+(5)+(6)	(4)	(5)	(6)	(7)=(8)+(9)+(10)	(8)	(9)	(10)	(11)=(12)+(13)	(12)	(13)
1	Lĩnh vực hoạt động xây dựng	624	0	526	98	583	0	575	8	41	40	1
2	Lĩnh vực Quản lý chất lượng công trình xây dựng	100	0	79	21	92	0	90	2	8	8	0
3	Lĩnh vực Vật liệu Xây dựng	28	3	28	0	28	0	28	0	3	3	0
4	Lĩnh vực Quy hoạch - Kiến trúc	33	0	20	13	19	0	10	9	14	7	7
5	Lĩnh vực Quy hoạch xây dựng	5	0	2	3	5	0	5	0	0	0	0
6	Lĩnh vực nhà ở	5	0	1	4	4	0	4	0	1	0	1
7	Kinh doanh bất động sản	2	0	2	0	2	0	2	0	0	0	0
TỔNG CỘNG		800	3	658	139	733	0	714	19	67	58	9

